

► *Hội thảo: Kết nối các bên trong thiết kế và xây dựng hệ thống giám sát đánh giá chính sách chi trả DVMTR.*

---

## THAM LUẬN

### **RÀ SOÁT VÀ KIỂM TOÀN HỆ THỐNG GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ CHI TRẢ DVMTR CÓ SỰ THAM GIA (KINH NGHIỆM HỢP TÁC CÙNG PANNATURE).**

Thạc sỹ Võ Minh Quân,  
Phó GD Quỹ BV và PTR Đắc Lắc.

#### **I. Đặt vấn đề:**

Chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) là chính sách có hiệu quả rõ rệt nhất đối công tác bảo vệ và phát triển rừng, được đánh giá là một trong những chính sách lâm nghiệp đột phá, đã mang lại nguồn thu lớn phục vụ cho công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trong những năm qua, cụ thể từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2242/QĐ-CP về dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên thì các Công ty LN cả nước nói chung và tỉnh Đắc Lắc nói riêng gặp rất nhiều khó khăn về tài chính, nhiều Công ty không có kinh phí để trả lương cho lực lượng quản lý bảo vệ rừng, từ đó đã gây tâm lý không ổn định, nên đã làm ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý bảo vệ rừng. Nghiêm trọng hơn là một số Công ty LN có nguy cơ bị giải thể, người lao động sẽ bị mất việc làm, không những ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình người lao động mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương. Từ khi có Chính sách chi trả DVMTR đã giúp các Công ty LN giảm áp lực về tài chính, có kinh phí để trang bị các công cụ, dụng cụ hỗ trợ phục vụ cho công tác quản lý bảo vệ rừng; giải quyết được vấn đề tiền lương cho cán bộ nhân viên và người lao động, đặc biệt là tiền lương cho lực lượng quản lý bảo vệ rừng, tạo động lực thúc đẩy công tác quản lý bảo vệ rừng ngày một tốt hơn. Bên cạnh đó, còn huy động được nguồn lực lớn trong xã hội tham gia bảo vệ rừng, thông qua khoán BVR cho người dân, góp phần ổn định, dần nâng cao đời sống cho những người làm nghề rừng, đặt biệt là người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, qua đó nhận thức về giá trị, tầm quan trọng về rừng ngày được nâng lên, góp phần tích cực trong việc phát hiện, tố giác các hành vi xâm hại rừng.

Trong thời gian qua công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR đã được các cấp ngành từ Trung ương đến địa phương quan

tâm chỉ đạo thực hiện, đã ban hành các văn bản làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện tốt công tác chi trả tiền DVMTR. Tuy nhiên, do chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể trình tự, phương pháp thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như chế tài xử lý các hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR, từ đó mỗi tỉnh có những quan điểm, cách làm khác nhau không đồng nhất và gặp khó khăn trong quá trình thực hiện. Để tạo cho việc chi trả DVMTR ngày một tốt hơn, mang tính khách quan, minh bạch thì cần thiết tiến hành rà soát và kiện toàn hệ thống giám sát đánh giá chi trả DVMTR, nhằm tạo điều kiện thuận lợi, làm cơ sở pháp lý cho các Quỹ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

## **II. Thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR tại Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh Đắk Lắk (Quỹ Đắk Lắk):**

Đắk Lắk có tổng diện tích rừng 506.486,10 ha, chiếm 38,6% độ che phủ rừng<sup>1</sup>, trong đó:

- Diện tích chi trả DVMTR năm 2019: 219.492,35ha (Rừng tự nhiên là 210.459,16ha, rừng trồng là 9.033,19ha), chiếm 43,3% diện tích đất có rừng;

- Đơn vị cung ứng DVMTR: 171 đơn vị (Chủ rừng tổ chức 25 đơn vị; chủ rừng hộ gia đình 79 hộ; chủ rừng là cộng đồng, thôn, buôn: 57 cộng đồng; UBND cấp xã 13 đơn vị) và hơn 4.463 hộ nhận khoán bảo vệ rừng.

**1. Kết quả kiểm tra, giám sát:** Bình quân hàng năm Quỹ Đắk Lắk tiến hành kiểm tra, giám sát khoảng trên 91 đợt, trong đó:

- Kiểm tra công tác quản lý sử dụng tiền DVMTR: 30 đợt;

- Kiểm tra diện tích rừng cung ứng DVMTR: 36 đợt (Chủ rừng tổ chức, UBND cấp xã và tổ chức khác được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng);

- Giám sát công tác trả tiền DVMTR của các chủ rừng cho hộ nhận khoán: 22 đợt;

- Kiểm tra việc nộp tiền của các đơn vị sử dụng DVMTR (lưu vực nhà máy thủy điện nội tỉnh): 03 đợt.

Để đảm bảo việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR đúng quy định, ngay từ đầu năm 2016 Quỹ Đắk Lắk đã triển khai công tác kiểm

---

<sup>1</sup> Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Phê duyệt số liệu diễn biến rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có đến ngày 31/12/2019.

tra, giám sát theo Nghị định số 99/2010/NĐ-CP; Nghị định số 147/2016/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể thành lập Phòng Kiểm tra, giám sát để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các chủ rừng trả tiền cho hộ nhận khoán; kiểm tra, giám sát diện tích rừng cung ứng DVMTR, đảm bảo tiền chi trả DVMTR được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng; diện tích rừng được chi trả phù hợp với thực tế. Nhằm tăng cường công tác phát hiện và có biện pháp xử lý, chấp chính kịp thời những sai sót của các đơn vị trong việc thực hiện chi trả DVMTR, năm 2018 Quỹ Đắc Lắc thành lập thêm 05 Chi nhánh Quỹ liên huyện (01 Chi nhánh phụ trách địa bàn 02 huyện) để thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đơn vị thực hiện chi trả DVMTR, qua đó đã hạn chế được tình trạng chi trả không đầy đủ tiền DVMTR; phát hiện nhiều diện tích rừng không đủ điều kiện chi trả DVMTR, góp phần thực hiện tốt chi trả DVMTR trong thời gian qua. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh có những thuận lợi và khó khăn, sau:

## **2. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành ở Trung ương, cụ thể: là sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục Lâm nghiệp, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam nên công tác kiểm tra, giám sát được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng quy định;

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh Đắc Lắc, Sở Nông nghiệp và PTNT và sự phối hợp của các ban ngành, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho Quỹ Đắc Lắc triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian qua;

- Các đơn vị cung ứng DVMTR nhiệt tình phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Quỹ Đắc Lắc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát;

- Có được sự đồng thuận của người dân nhận khoán bảo vệ rừng, nên việc thu thập các thông tin về số tiền chi trả của các chủ rừng cho hộ nhận khoán được thuận lợi;

- Được sự hỗ trợ của Trung tâm con người và thiên nhiên (PanNature) đã tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực trong công tác kiểm tra, giám sát diện tích rừng chi trả DVMTR.

## **3. Khó khăn:**

### **3.1. Về kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng tiền DVMTR, công tác chi trả tiền DVMTR của chủ rừng cho hộ nhận khoán:**

- Hiện nay công tác kiểm tra, giám sát, mỗi Quỹ có mỗi cách làm khác nhau, do chưa có văn bản hướng dẫn thống nhất, đồng bộ về trình tự, phương pháp tiến hành công tác kiểm tra, giám sát. Quỹ Đắc Lắc vừa làm, vừa rút kinh nghiệm nên gặp rất nhiều khó khăn;

- Trong quá trình kiểm tra phát hiện một số đơn vị có sai phạm trong sử dụng tiền DVMTR, nhưng do chưa có chế tài xử lý đủ mạnh, nên việc khắc phục những sai phạm thực hiện chưa tốt;

- Đa số hộ nhận khoán là đồng bào dân tộc thiểu số trình độ dân trí còn thấp, nhiều hộ không biết chữ nên khi nhận tiền DVMTR không ghi chép lại, do đó việc kiểm tra, đối chiếu số tiền thực nhận của hộ nhận khoán với danh sách trả tiền của các chủ rừng, gặp nhiều khó khăn, phức tạp.

### **3.2. Về kiểm tra, giám sát diện tích rừng cung ứng DVMTR:**

- Số liệu theo dõi diễn biến rừng của các Hạt Kiểm lâm, các chủ rừng chênh lệch tương đối lớn so với số liệu thực tế Quỹ tỉnh chi trả nên đã ảnh hưởng nhiều đến công tác xác định diện tích rừng chi trả DVMTR hàng năm.

- Công tác cập nhật, báo cáo diễn biến rừng của các chủ rừng còn chậm so với quy định, nhưng chỉ bị xử phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng<sup>2</sup>, nên chưa đủ tính răn đe; các chủ rừng cố tình không báo cáo hoặc báo cáo chậm đã gây khó khăn trong việc cập nhật diện tích rừng chi trả DVMTR;

- Số liệu diễn biến rừng của các Hạt Kiểm lâm tổng hợp, báo cáo trình phê duyệt thực hiện toàn bộ trên địa bàn quản lý, không thống kê diện tích chi trả DVMTR nên trong quá trình so sánh, đối chiếu gặp rất nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian và không đồng bộ;

- Theo quy định thì Hạt Kiểm lâm phải cập nhật diễn biến rừng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo về biến động rừng<sup>3</sup>, nhưng một số Hạt Kiểm lâm thực hiện chậm so với quy định.

## **4. Nguyên nhân những khó khăn:**

<sup>2</sup> Điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định 35/NĐ-CP: Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong các hành vi Chủ rừng không báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền khi có biến động về diện tích rừng được giao theo quy định của pháp luật.

<sup>3</sup> Khoản 3 Điều 33 Thông tư số 23/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể trình tự, phương pháp triển khai, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR;

- Số liệu chênh lệch tương đối lớn là do trong thời gian qua công tác báo cáo, theo dõi, cập nhật diễn biến rừng thực hiện chưa đảm bảo quy định; năng lực Kiểm lâm địa bàn, đội ngũ cán bộ theo dõi diễn biến rừng của một số đơn vị còn hạn chế;

- Một số ban ngành chức năng chưa kịp thời xử lý tình trạng chậm báo cáo, cập nhật diễn biến rừng, nên các đơn vị chây ì, không trung thực trong báo cáo diễn biến rừng;

- Chưa có quy định cụ thể về việc các Hạt Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm phải cung cấp bản đồ diễn biến rừng hàng năm về cho Quỹ bảo vệ và PTR tỉnh, do đó công tác xây dựng bản đồ chi trả DVMTR, xác định diện tích rừng chi trả DVMTR thường bị động;

- Công tác triển khai thực hiện việc đồng bộ dữ liệu theo dõi diễn biến rừng với số liệu chi trả DVMTR của các Hạt Kiểm lâm chậm, do thiếu nhân lực và trang thiết bị phù hợp.

### **III. Đề xuất quan điểm và một số giải pháp về xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR:**

#### **1. Đề xuất quan điểm:**

- *Thứ nhất*, xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát phải đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định hiện hành, phát huy tốt vị trí, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát;

- *Thứ hai*, xác định rõ mục đích, nội dung của công tác kiểm tra, giám sát;

- *Thứ ba*, kiểm tra, giám sát phải góp phần nâng cao nhận thức của các bên liên quan, cụ thể là các đơn vị cung ứng và sử dụng DVMTR trong việc nộp tiền chi trả DVMTR; quản lý, sử dụng tiền DVMTR và quản lý bảo vệ rừng ngày một tốt hơn;

- *Thứ tư*, đưa ứng dụng công nghệ vào công tác kiểm tra, giám sát để rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả, đảm bảo tính khách quan, minh bạch;

- *Thứ năm*, kiểm tra, giám sát phải góp phần khắc phục được những tồn tại, hạn chế của các đơn vị về thực hiện chi trả DVMTR trong thời gian qua.

## **2. Đề xuất một số giải pháp:**

- Triển khai thực hiện tốt các quy định về công tác kiểm tra, giám sát được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, tiếp tục rà soát các văn bản liên quan để chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện, làm cơ sở triển khai, thực hiện;

- Rà soát và kiện toàn hệ thống kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất trên toàn quốc;

- Sớm hoàn thiện và ban hành văn bản hướng dẫn trình tự, phương pháp kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR để làm cơ sở triển khai thực hiện;

- Cần có chế tài xử lý mạnh hơn đối với các đơn vị cố tình không tuân thủ công tác báo cáo, cập nhật diễn biến rừng đã được quy định tại Thông tư 33/2018/TT-NNPTNT;

- Ban hành văn bản chỉ đạo trong việc thực hiện đồng bộ dữ liệu chi trả DVMTR với kết quả theo dõi diễn biến rừng;

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ theo dõi diễn biến rừng của các chủ rừng, Hạt Kiểm lâm;

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ thông tin vào kiểm tra, giám sát.

## **3. Kết quả đạt được khi thực hiện giải pháp:**

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR ngày một tốt hơn;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hệ thống Quỹ Bảo vệ và PTR triển khai đồng bộ về công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chi trả DVMTR, đảm bảo tính khách quan, minh bạch;

- Khắc phục được tình trạng chậm báo cáo, cập nhật diễn biến rừng, đẩy nhanh tiến độ tham mưu xử lý các vi phạm, góp phần nâng cao nhận thức của các đơn vị, nhằm thực hiện có hiệu quả chi trả DVMTR;

- Công tác xây dựng bản đồ chi trả và xác định diện tích rừng chi trả sẽ triển khai thực hiện thuận lợi hơn; đảm bảo tính đồng bộ dữ liệu chi trả và dữ liệu theo dõi diễn biến rừng, giúp các nhà quản lý có các dữ liệu chính xác, từ đó kịp thời đưa ra các Kế hoạch, giải pháp, chiến lược phát triển rừng bền vững.

## **IV. Kết luận, kiến nghị:**

### **1. Kết luận:**

Việc rà soát, kiện toàn hệ thống kiểm tra, giám sát đánh giá trong giai đoạn hiện nay là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tiễn yêu cầu trong việc triển khai thực hiện chi trả DVMTR, nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản lý sử dụng tiền, công tác quản lý bảo vệ rừng chi trả của các đơn vị cung ứng; việc nộp tiền DVMTR của các đơn vị sử dụng DVMTR, đảm bảo tiền DVMTR được sử dụng đúng mục đích, góp phần quản lý bảo vệ và phát triển rừng ngày một tốt hơn, đúng theo tinh thần Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

### **2. Kiến nghị:**

- Đề nghị Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam xem xét, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT; Tổng cục Lâm nghiệp sớm ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát đánh giá làm cơ sở để triển khai thực hiện.

Trên đây là bài tham luận của Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk trình bày trước Hội thảo “Kết nối các bên trong thiết kế và xây dựng hệ thống giám sát đánh giá chính sách chi trả DVMTR”. Cảm ơn, Quý lãnh đạo, Quý đại biểu và toàn thể hội nghị đã lắng nghe.

Xin chân thành cảm ơn.

Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp./.